

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 09-10

Môn Học : Tham quan giáo dục (215346) - Số Tín Chỉ: 2

Ngày Thi : 19/05/10 Giờ thi : - phút Phòng thi

Nhóm Thi : Nhóm 01 - Tổ 001 - Đợt 2

STT	Mã SV	Họ và tên	Tên lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
1	08132003	PHẠM THỊ LAN	TANH	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2	08132008	NGUYỄN THÀNH	CÔNG	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
3	08132010	NGUYỄN THỊ NGỌC	DUNG	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
4	08132011	TRẦN THỊ	DUNG	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
5	08132012	TRƯƠNG MỸ	DUNG	DH08SP			● 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
6	08132013	VÕ THANH	DUY	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
7	08132014	NGUYỄN THỊ	DUYÊN	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
8	08132015	TRẦN ĐẠI	DƯƠNG	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
9	08132020	TRINH THỊ THU	HÀ	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
10	08132018	NGUYỄN VĂN	HAI	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
11	08132019	VŨ THỊ	HAI	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
12	08132021	NGUYỄN THỊ THÚY	HÀNG	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
13	08132022	TRẦN THỊ	HẬU	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
14	08132023	TRẦN THỊ DA	HIỀN	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
15	08132025	DẶNG THỊ	HOA	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
16	08132026	LÊ TRỊ CẨM	HÒA	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
17	08132029	ĐẶNG THỊ	HƯƠNG	DR08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
18	08132032	LÂM THỊ NGỌC	LÂN	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trường Bộ môn

Cán bộ chấm thi 1&2

*(Signature)*

*(Signature)*

*(Signature)*

*(Signature)*

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 09-10

Môn Học : Tham quan giáo dục (215346) - Số Tín Chỉ: 2

Ngày Thi : 19/05/10 Giờ thi : - phút Phòng thi

Nhóm Thi : Nhóm 01 - Tổ 001 - Đợt 2

STT	Mã SV	Họ và tên	Tên lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm	Tổ chấm vòng tròn cho điểm nguyên	Tổ chấm vòng tròn cho điểm thập phân
19	08132034	LƯƠNG THỊ THÚY LINH	DH08SP			10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
20	08132035	LÊ VĂN MINH	DH08SP			10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
21	08132036	NGUYỄN CÔNG MINH	DH08SP				0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
22	08132037	TRẦN THỊ TUYẾT MINH	DH08SP			10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
23	08132038	ĐÀNG THỊ MY	DH08SP			10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn

Cán bộ chấm thi 1&2

TS. Nguyễn Thành Thành

TS. Nguyễn Thành Thành

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 09-10

Môn Học : Tham quan giáo dục (215346) - Số Tín Chỉ: 2

Ngày Thi : 19/05/10 Giờ thi : - phút Phòng thi

Nhóm Thi : Nhóm 01 - Tổ 002 - Đợt 2

STT	Mã SV	Họ và tên	Tên lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
1	08132073	DANH	CHUYÊN	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2	08132074	TRẦN THỊ MỸ	LOAN	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
3	08132040	QUANG THỊ MI	NA	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
4	08132041	LÊ THỊ THẢO	NGUYỄN	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
5	08132043	VÕ THỊ	NHI	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
6	08132044	PHẠM THỊ	NHUNG	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
7	08132046	TRẦN THỊ LAN	PHƯƠNG	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
8	08132051	LÊ THỊ KIM	QUYNH	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
9	08132075	ĐÀO THỊ DIỆM	THÁI	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
10	08132055	HỒ QUANG	THÁI	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
11	08132056	VŨ THỊ	THÁI	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
12	08132054	NGUYỄN THỊ MỸ	THẢO	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
13	08132058	NGUYỄN MINH	THẮNG	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
14	08132060	ĐOÀN THỊ KIM	THỎA	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
15	08132062	NGUYỄN THỊ THU	THUY	DH08SP			● 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
16	08132065	NGUYỄN THỊ MỸ	TRINH	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
17	08132066	THÔNG THỊ KIỀU	TRINH	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
18	08132067	NGUYỄN MINH	TRUNG	DH08SP			● 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9

Cán bộ coi thi 1&2

Quyết của Trường Bộ môn

Cán bộ chấm thi 1&2

*Minh Hùng*

*Minh Hùng*

TS Nguyễn Thanh Thủy

TS Nguyễn Thanh Thủy

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 09-10

Môn Học : Tham quan giáo dục (215346) - Số Tín Chỉ: 2

Ngày Thi : 19/05/10 Giờ thi : - phút Phòng thi

Nhóm Thi : Nhóm 01 - Tổ 002 - Đợt 2

STT	Mã SV	Họ và tên	Tên lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm	Tờ đặm vòng tròn cho điểm nguyên	Tờ đặm vòng tròn cho điểm thập phân
19	08132071	PHAM NGOC	TUNG	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
20	08132072	LE THI KIM	YEN	DH08SP		10	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
21	08132073	TRUONG THI	BUI				V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ●	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
							V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trường Bộ môn

Cán bộ chấm thi 1&2

*Trần Văn Hùng*

*Trần Văn Hùng*

TS. Nguyễn Thanh Hùng

TS. Nguyễn Thanh Hùng